

HỘI NGHỊ BỘ TRƯỞNG Ở HỒNG CÔNG: Vẫn là một cuộc chiến khó có lối thoát

NGUYỄN VĂN THANH *

HỘI nghị Bộ trưởng các nước thuộc Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) ở Hồng Công từ ngày 13 đến 18-12-2005 đã không đạt được những kết quả như mong đợi. Có thể nói bản Tuyên bố chung của Hội nghị được 149 quốc gia và lãnh thổ thành viên tán thành chỉ là kết quả của việc tìm kiếm "một mẫu số chung nhỏ nhất" cho những quyền lợi trái ngược và những mâu thuẫn khó có thể điều hòa giữa nước giàu và nước nghèo.

Tương quan lực lượng và những lợi ích đối lập

Tổ chức Thương mại thế giới có 148 thành viên. A-rập Xê-út là quốc gia thành viên thứ 149 và Tông-ga là thành viên thứ 150 được kết nạp trong hội nghị này với những nhượng bộ cực kỳ phi lý. Vương quốc nhỏ bé với 100.000 dân này phải chấp nhận một mức thuế trần 20% cho cả công nghiệp và nông nghiệp trong lúc thuế thịt bò của Hoa Kỳ là 350%, thuế nhập khẩu đường của EU là 300%, thuế nhập gạo của Nhật Bản là 700%.

Thành viên WTO chia làm nhiều nhóm nước có lợi ích gần gũi:

G20: Gồm các nước Ác-hen-ti-na, Bô-li-vi-a, Bra-xin, Chi-lê, Trung Quốc, Cu-ba, Ai Cập, Ấn Độ, In-đô-nê-xi-a, Mê-hi-cô, Ni-giê-ri-a, Pa-ki-xtan, Pa-ra-goay, Phi-líp-pin, Nam Phi, Tan-da-ni-a, Thái Lan, Vê-nê-xu-ê-la và Dim-ba-bu-ê. Dưới sự dẫn dắt của Bra-xin và Ấn Độ, G20 là một trong những nhóm thương

lượng WTO quan trọng nhất từ Hội nghị Bộ trưởng ở Can-cun năm 2003. Nhóm này vừa đề nghị một công thức thỏa nhượng về giảm thuế (mang tính chất trung gian giữa những đề nghị của vòng Thụy Sĩ và vòng U-ru-goay), được thừa nhận rộng rãi như một cơ sở để tiếp tục đàm phán. G20 lập luận cần hạn chế việc sử dụng phạm trù các "sản phẩm nhạy cảm" (một cơ chế chủ yếu làm lợi cho các nước phát triển), thay vào đó là cần chú trọng hơn đến các "sản phẩm đặc biệt" (SPs) và "cơ chế bảo đảm an toàn đặc biệt" (SSM) được nhóm G33 hậu thuẫn mạnh mẽ. Về cạnh tranh xuất khẩu, G20 đề nghị một thời hạn 5 năm loại bỏ tất cả trợ cấp xuất khẩu, tức là đến năm 2010.

G33: Bao gồm các quốc gia được mệnh danh là có "Thiên hướng bảo vệ các sản phẩm đặc biệt" do In-đô-nê-xi-a và Phi-líp-pin dẫn dắt bao gồm 42 nước, trong đó 10 nước nằm trong G20 như Trung Quốc, Ấn Độ, Cu-ba, In-đô-nê-xi-a... Về giảm thuế quan, nhóm phản đối cào bằng mà phải tùy cơ cấu thuế của mỗi nước đang phát triển.

G90: Gồm các nước trong Liên minh châu Phi, ACP (châu Phi, Ca-ri-bê và Thái Bình Dương) và các nước kém phát triển khác. G90 không có lập trường thống nhất về tất cả các vấn đề thương lượng, nhưng nhất trí với nhau về duy trì chế độ ưu đãi hiện có.

* Quỹ Hòa bình và Phát triển Việt Nam

G110: Mới hình thành trong hội nghị ở Hồng Kông, bao gồm hầu như toàn thể các nước đang phát triển và kém phát triển trong thành phần các nhóm trên, chiếm 80% dân số thế giới.

Hoa Kỳ: Là quốc gia sử dụng mạnh mẽ tín dụng xuất khẩu và viện trợ lương thực để giải quyết số sản phẩm nông nghiệp dư thừa, chống lại SSM vì cho là trùng lặp với SP.

EU: Ủng hộ cho phép linh hoạt với các sản phẩm nhạy cảm nhưng có mức độ đối với cả SSM và SP. EU muốn giữ nguyên trạng đối với hỗ trợ nội địa, đòi kéo dài thời hạn bỏ trợ cấp xuất khẩu. Đồng thời, đưa ra nhiều điều kiện tiên quyết đối với việc loại bỏ đó, như phải tự do hóa các lĩnh vực tiếp cận thị trường phi nông nghiệp (NAMA) và dịch vụ (GATS).

Nhật Bản: Quan tâm chính là bảo vệ thị trường gạo (thuế suất tới 700%), cá, sản phẩm da giày.

Nhóm Cairns: Bao gồm 18 quốc gia cả phát triển và đang phát triển có truyền thống xuất khẩu nông sản như Ác-hen-ti-na, Ô-xtrây-li-a, Bô-li-vi-a, Bra-xin, Ca-na-đa, Chi-lê, Cô-lôm-bi-a, Thái Lan... Có nhu cầu lớn về tiếp cận thị trường, nên muốn "hài hòa" thuế nhập khẩu ở tất cả các nước.

G10: bao gồm Bun-ga-ri, Đài Loan, Trung Quốc, Hàn Quốc, Ai-xơ-len, I-xra-en, Nhật Bản, Lit-ten-xtanh, Na Uy và Thụy Sĩ. G10 chống công thức của G20, đặc biệt là định mức thuế trần. Yêu cầu tự do quyết định đối với các sản phẩm xếp loại nhạy cảm. G10 cũng giữ lập trường thủ cựu đối với vấn đề hỗ trợ nội địa.

Số lượng đại biểu đông nhất là EU với 832 người (tại hội nghị Can-cun có 651 đại biểu); Hoa Kỳ có 356 so với 212 đại biểu ở Can-cun. Nhật Bản đứng thứ ba với 229. Các nước G7 cộng lại có 939 đại biểu (ở Can-cun có 805).

Về phía các nước đang phát triển, 46 quốc gia có dưới 10 đại biểu (bao gồm những nước như Bô-li-vi-a, 7; Ru-an-đa, 7; Hôn-đu-rát, 6; Ni-ca-ra-go-a, 6; Sát, 8; Cô-lôm-bi-a, 9;

Ni-giê, 8; Bu-run-đi, 3; Găm-bi-a, 2; Mô-ri-ta-ni, 4; Cộng hòa Trung Phi không có). Các nước kém phát triển (LDC) có 471 đại biểu (ở Can-cun có 30 nước LDC và 377 đại biểu).

Cuộc chiến khó có lối thoát

Hội nghị đã bế mạc sau sáu ngày làm việc căng thẳng. Các phiên họp thường kéo dài lê thê (thậm chí như ở Đô-ha vào phiên cuối các đại biểu họp liền 36 tiếng đồng hồ, đoàn có đông người còn thay phiên được, đoàn ít người bị kiệt sức dễ buông xuôi). Hội nghị ở Hồng Kông cũng phải họp suốt đêm thứ bảy và ngày chủ nhật. Ngay sau khi Tuyên bố chung được công bố đã có những đánh giá khác nhau. Các tổ chức phi chính phủ lên án: thỏa thuận tại cuộc họp của WTO ở Hồng Kông đã không đáp ứng các cam kết về phát triển. Thỏa thuận phản ánh quyền lợi của các nước giàu hơn là của các nước nghèo và không đưa ra được những cải cách mà các nước nghèo cần. Phin Blum-mơ (Phil Bloomer), người đứng đầu chiến dịch "Vì thương mại công bằng" của Oxfam quốc tế cho rằng, EU và Hoa Kỳ đã phản bội những lời hứa cải tổ lại các luật lệ thương mại để thúc đẩy phát triển. Một số tiến bộ nhỏ về nông nghiệp không bù lại được những đề nghị cực kỳ tai hại về dịch vụ và công nghiệp. Các nước đang phát triển đã bị đặt vào một tình thế lưỡng nan. Hoặc là phải chấp nhận một văn bản với những khiếm khuyết nghiêm trọng, hoặc là phải chịu tiếng gậy ra thất bại cho hội nghị. Do Hoa Kỳ và EU thi hành sách lược khuyến dụ và chia để trị, nhiều nước trong số đó đã phải chấp nhận văn bản này một cách miễn cưỡng.

Thỏa thuận đạt được với sự nhất trí của tất cả 149 thành viên các quốc gia và lãnh thổ hứa hẹn mang lại cho các nước nghèo nhất (32 quốc gia có thu nhập theo đầu người hằng năm dưới 750 USD) một số ưu đãi đặc biệt: các nước này được miễn thuế và hạn ngạch cho 97% sản phẩm xuất sang các nước giàu vào năm 2008 (tỷ trọng thì lớn nhưng số 3% còn lại mới thực sự quan trọng); cam kết hủy bỏ trợ cấp xuất khẩu vào năm 2013, chậm mất ba năm so với

đề nghị của các nước đang phát triển, phần trợ cấp xuất khẩu này của EU có nghĩa là EU sẽ phải thôi trợ cấp cho nông dân từ 2,5 đến 3 tỉ ơ-rô (3 đến 3,5 tỉ USD), nhưng cũng chỉ chiếm có 3,5% tổng số hỗ trợ cho nông nghiệp; và một cam kết bảo đảm cho các nước đang phát triển có quyền bảo vệ các sản phẩm có tầm quan trọng sống còn đối với nông dân nghèo.

Theo tờ Tạp chí phố Uôn (Wall Street Journal) phát hành cho châu Âu, thỏa thuận chấm dứt trợ cấp nông nghiệp không nói rõ Hoa Kỳ phải thế nào, bởi nước này cung cấp viện trợ xuất khẩu chủ yếu dưới hình thức viện trợ lương thực (chương trình PL 480) và tín dụng xuất khẩu để tài trợ cho thương mại. Bản tuyên bố chúng tôi nói các chương trình viện trợ lương thực cần được duy trì cho những trường hợp khẩn cấp, nhưng không đề xuất cắt trợ cấp nội địa là cái gây ra phá giá và cũng không có đề nghị thắt chặt những trợ cấp cho phép. Cũng không có bảo đảm các nước đang phát triển được tiếp cận rộng rãi hơn thị trường các nước phương bắc. "Gói phát triển" dành cho các nước đang phát triển được làm rùm beng trước hội nghị bị teo lại chỉ còn bao gồm những viện trợ cho thương mại rất hạn chế với rất ít tiền được dành thêm, hạn ngạch miễn thuế cũng bị giảm bớt, và vẫn cho phép các nước giàu loại ra ngoài các sản phẩm có ý nghĩa sống còn đối với hàng triệu người nghèo. Các nước giàu vẫn có thể bảo vệ những sản phẩm then chốt như hàng dệt, hoặc gạo ở Nhật Bản, Hàn Quốc.

Chuối, đường và hàng dệt may là những sản phẩm nhạy cảm. Các nước Mỹ La-tinh yêu cầu EU xem xét lại thuế đánh trên chuối mà các nước EU dành ưu tiên cho các cựu thuộc địa. Đối với bông: Hoa Kỳ đề xuất loại bỏ mọi hình thức trợ cấp xuất khẩu vào 2006, nhưng điều này đã được WTO quyết nghị từ tháng 9-2005 sau khiếu kiện của Bra-xin, và những khoản trợ cấp đó cũng chỉ chiếm 10% tổng chi tiêu của Hoa Kỳ cho ngành trồng bông của họ. Hoa Kỳ hứa hẹn sẽ viện trợ cho năm nước bị ảnh hưởng nhất là Bê-nanh, Sát, Buốc-ki-na Pha-xô, Ma-li

và Xê-nê-gan, nhưng gác lại việc trợ cấp nội địa khiến giá bông thế giới giảm xuống. Mu-sa Xây (Moussa Saye), điều phối viên của tổ chức Viện trợ hành động (Action Aid) ở Xê-nê-gan cho rằng viện trợ đó chỉ là sự đánh lạc hướng: "Hoa Kỳ nói với chúng tôi rằng trợ cấp của họ không thành vấn đề, cái chúng tôi cần là viện trợ để nâng cao năng suất. Nhưng luận cứ này là một sự thỏa mạ. Viện trợ (của Hoa Kỳ) chỉ là một sự hối lộ. Chúng tôi không tin rằng đó là một sự đền bù cho thương mại không công bằng".

Cen-xơ A-mo-rin (Celso Amorin), ngoại trưởng Bra-xin thì cho rằng, thỏa nhượng đạt được là "một bước tiến đáng kể" trong một lĩnh vực được quan tâm nhất của nông dân các nước đang phát triển. Ka-mạ Nát (Kamal Nath), Bộ trưởng Thương mại Ấn Độ cho rằng những thắng lợi đạt được cho các nước đang phát triển chứng tỏ sự thống nhất trong suốt hội nghị ở Hồng Kông. Tờ Bưu điện Nam Trung Hoa buổi sáng (South China Morning Post) số ra ngày 19-12-2005 cho rằng, hành động của hai nước đang phát triển tương đối giàu chứa đựng những điều khuất tất bất lợi cho các đối tác nghèo hơn. Không phải các nước đều chia sẻ quan điểm về thành quả hội nghị ở Hồng Kông với bộ đôi Nát - A-mo-rin, bị các nước coi là đã đứng về phía Hoa Kỳ và EU. Bộ trưởng Thương mại Ác-hen-ti-na, Gioóc Tai-a-na (Jorge Taiana) nói: "Chúng tôi muốn có nhiều tiên bộ hơn trong thương thảo về nông nghiệp, đặc biệt là tiếp cận thị trường". I-na-cô Oắc-cơ (Ignacio Walker), Bộ trưởng Ngoại giao Chi-lê phản nản, Hoa Kỳ và EU không có những hành động cần thiết về trợ cấp nông nghiệp và tiếp cận thị trường.

Bà Mê-na Ra-man (Meena Raman), Chủ tịch quốc tế của tổ chức phi chính phủ Những người bạn của trái đất (Friends of the Earth) cho rằng, cái gọi là những mối lợi cho các nước đang phát triển chẳng qua chỉ là những mẩu vụn, chẳng bù được cho cái giá mà hàng triệu nông dân, ngư dân và người bản địa phải trả

sau này. Ông L.A-lanh Uyn-tơ (L. Allan Winters), giám đốc cơ quan nghiên cứu Ngân hàng thế giới (WB) cũng đánh giá là "kết quả thấp hơn mong đợi".

Không có gì lạ khi một số nhà kinh tế học tư sản có những lời lẽ rất khiếm nhã đối với các tổ chức phi chính phủ. Nào là "các nước đang phát triển đã ăn phải bã những luận cứ dốt nát về kinh tế do các tổ chức phi chính phủ đưa ra". Nào là "một số các ông bạn "dỏm" đó thậm chí đã xuất hiện như những nhà thương lượng, quyết ra tay bảo vệ các dịch vụ nội địa với giá cao, những công nghiệp chế tạo không có khả năng cạnh tranh quốc tế và các độc quyền làm nghèo dân chúng của họ (!). Họ có cơ làm cho WTO bất lực như Cơ quan Thương mại và Phát triển của Liên hợp quốc - UNCTAD".

Châu Phi phản ứng mạnh mẽ đối với thỏa thuận, cho rằng nước nghèo lại phải thúc thủ trước sự ngoan cố của các nước giàu. Liên đoàn lao động COSATU hùng mạnh của Nam Phi đã chua chát: "Tình hình vẫn như cũ, khiến người ta có thể cho rằng thà là một con bò ở Nhật Bản để được trợ cấp 7 USD một ngày còn hơn thân phận một con người ở châu Phi". Ngược lại, nông dân EU thì phê phán các nhà đàm phán châu Âu nhượng bộ về trợ cấp nông nghiệp nhưng lại không giành được gì về dịch vụ và thuế hàng công nghiệp.

Trong suốt thời gian Hội nghị, bên ngoài hội trường là những cuộc biểu tình chống đối rầm rộ, có lúc lên tới 5.000 người, sôi động nhất là gần 2.000 nông dân Hàn Quốc. Đã có 135.000 chữ ký từ hơn 100 quốc gia và hơn 740 tổ chức đại diện cho 60 triệu người do Viện nghiên cứu xuyên quốc gia (TNI) thu thập với mục đích hỗ trợ phong trào "Công dân phản đối WTO" về thực phẩm biến đổi gen từ các nước Hoa Kỳ, Ác-hen-ti-na và Ca-na-đa. Ba ngàn cảnh sát được huy động để ngăn không cho những người biểu tình đến gần hội trường. Hơn 900 người bị bắt, 41 người bị thương, một bị thương nặng do bị cảnh sát đánh đập. Một

nhóm nhỏ người dân Hồng Công đã tuyệt thực để ủng hộ nông dân Hàn Quốc, yêu cầu đưa nông nghiệp và ngư nghiệp ra khỏi nghị trình WTO.

Kể từ thỏa thuận Giơ-ne-vơ tháng 7-2004 cho đến Hội nghị ở Hồng Công tháng 12-2005, sau 16 tháng thương lượng căng thẳng, các cuộc đàm phán thương mại hầu như không có sự tiến triển. Tại Hội nghị này không có sự sụp đổ như ở Can-cun, không có những cuộc tuần hành hàng năm bảy chục ngàn người và xảy ra xung đột như ở Xi-a-ton, nhưng cũng không có sự hoan hỉ. Đại diện các nước đang phát triển đều sợ mang tiếng "phá bĩnh", và các nước phát triển coi đó là một thứ vũ khí lợi hại để gây sức ép. Những chủ đề quan trọng như tiếp cận thị trường phi nông nghiệp (NAMA), dịch vụ, nông nghiệp đều được gác lại cho đầu năm tới. Nhưng làm sao có thể thỏa thuận được về thể thức cho những nội dung đó vào ngày 30-4-2006 trong một thời gian quá ngắn và người ta cũng chưa hiểu các cuộc thương lượng sẽ diễn ra dưới hình thức nào, một hội nghị bộ trưởng toàn thể khác, hay một hội nghị Đại hội đồng cộng với các bộ trưởng như hội nghị đã đưa đến Hiệp định khung tháng 7-2004.

Le lói tia hy vọng mới với sự ra đời của G110 tập hợp hầu như tất cả các nước đang phát triển và kém phát triển trong WTO vì lợi ích chung của các nước nghèo, không để bị các nước giàu khuyến dụ, mua chuộc, chia rẽ, như EU muốn tách 15 nước đang phát triển khá giả trong G20 như Bra-xin, Ấn Độ, In-đô-nê-xi-a, Ác-hen-ti-na... để áp lực các nước này nhượng bộ về tiếp cận thị trường phi nông nghiệp, dịch vụ và một phần về nông nghiệp. "Phòng Xanh" với khoảng ba mươi đại diện vẫn được Hoa Kỳ, EU và Nhật Bản tiếp tục dùng - tuy có "dân chủ" hơn với việc các nhóm, các khu vực cử đại diện thảo luận nhất trí trước khi đưa ra hội nghị toàn thể.

Thực tiễn đàm phán gia nhập WTO của nước ta cũng như kinh nghiệm của các nước cùng chung hoàn cảnh cho thấy đại thương

trường này vẫn còn là nơi phục vụ cho các nước giàu. Nhưng các nước giàu hiểu rõ các nước đang phát triển cũng ngày càng mạnh hơn, cần lợi cuốn những nước đang phát triển lớn như Ấn Độ, Bra-xin. Họ đã mời hai nước này để cùng với Hoa Kỳ, EU và Ô-xtrây-li-a hình thành "Năm bên quan tâm" cùng nhau giải quyết những bế tắc về nông nghiệp và đã cho ra đời Hiệp định khung tháng 7-2004. Ở Hồng Công, có thể nói "tứ đầu chế mới" (Hoa Kỳ, EU, Ấn Độ, Bra-xin) đã đóng vai trò quyết định trong tiến trình hội nghị.

Vì thế Pa-xcan La-my (Pascal Lamy), tân giám đốc của WTO đã nói: "Cán cân sức mạnh đã nghiêng về phía các nước đang phát triển", hàm ý các nước đang phát triển có tiềm lực như Ấn Độ, Bra-xin đã cùng với các nước giàu như Hoa Kỳ và EU thao túng WTO. Năm nước In-đô-nê-xi-a, Phi-líp-pin, Nam Phi, Vê-nê-xu-ê-la và Cu-ba đã kiên quyết chống lại Phụ lục C về đàm phán dịch vụ, nhưng cuối cùng chỉ có

Cu-ba và Vê-nê-xu-ê-la "bảo lưu" trong phiên cuối cùng ngày 18-12.

Trên sân chơi WTO, các nước đang phát triển, lớn cũng như nhỏ, phải đoàn kết và thống nhất mới chống lại được sức ép của các nước giàu và mang lại ý nghĩa thiết thực cho Vòng phát triển Đô-ha. Một cơ hội mang lại thương mại công bằng cho người nghèo trên thế giới đã bị tuột mất. Các nước giàu đặt lợi ích thương mại của họ lên trên lợi ích của các nước đang phát triển. Phần lớn những quyết định quan trọng nhất đã bị gác lại cho một cuộc họp khác vào đầu năm 2006. Các nhà đàm phán tiếp tục thỏa thuận với nhau vào năm tới về công thức cắt giảm thuế và trợ cấp nông nghiệp - những chi tiết cơ bản của một hiệp định thương mại sau này - nhưng với cung cách như đã thể hiện ở hội nghị Hồng Công, khó có thể nói rằng các nước giàu sẽ có thể làm được gì tốt hơn vào đầu năm tới. Các nước đang phát triển vẫn phải tiếp tục đoàn kết và đấu tranh. □

QUYỀN LỰC...

(Tiếp theo trang 105)

tháng cảnh. Đoàn được các cán bộ địa phương tháp tùng như đối với thượng khách. Và, tất nhiên khi rời khỏi địa phương để tiếp tục cuộc hành trình, họ không bao giờ quên đưa cho phu nhân thủ trưởng và lái xe những chiếc phong bì mà họ gọi là "chút quà nhỏ của quê hương".

Cứ thế, cứ thế, hết chặng này đến chặng khác trong suốt cuộc hành trình, mọi việc diễn ra tương tự. Có nghĩa là đi tới đâu phu nhân thủ trưởng cũng được đón tiếp hết sức lịch sự, chu đáo. Quả thật là oai!!

2. Lại nữa, lái xe của cơ quan X có cái tên rất ấn tượng: T.A.Hùng. Vào hai ngày nghỉ cuối tuần, anh ta mượn xe ô tô của người bạn là giám đốc một công ty

trách nhiệm hữu hạn để đưa bạn gái đi chơi. Xe vào tới thành phố L thuộc tỉnh Y thì anh ta vi phạm luật giao thông. Đồng chí cảnh sát huyết còi bắt xe dừng lại để kiểm tra giấy tờ. Khốn thay! anh ta quên không mang theo bằng lái xe và giấy tờ tùy thân. Thế là cả người và xe được đưa về cơ quan công an xử lý. Khi đó, cậu lái xe nhớ ra mình có ông anh rể là thư ký của Bí thư tỉnh ủy tỉnh này, bèn gọi điện cầu cứu. Mở máy di động thấy màn hình hiển thị tên của cậu em vợ, đồng chí thư ký Bí thư tỉnh ủy bèn hỏi:

- Em đang ở đâu?

- Em đang ở thành phố; có một việc nhờ anh can thiệp ngay cho. Em vô ý đi vào đường ngược chiều, nhưng quên không mang theo bằng lái xe nên cả người và xe đang bị công an giữ lại.

Chưa nghe hết sự phân trần của em vợ, đồng chí thư ký của Bí thư tỉnh ủy đã bảo cậu ta chờ ít

phút rồi cúp máy. Chẳng biết đồng chí thư ký kia gọi điện cho ai và nói như thế nào mà chỉ ít phút sau có một cảnh sát đến vỗ vai cậu lái xe và bảo: "Em có thể đi được rồi nhưng phải chú ý đi cho cẩn thận đấy, đừng để anh (tức thư ký của Bí thư tỉnh ủy) phải can thiệp lần thứ hai". Thế đấy! chỉ cần một cú điện thoại của thư ký Bí thư tỉnh ủy mà mọi việc đều được giải quyết nhanh, gọn, êm thấm, cho dù việc đó đối với người khác thì chắc chắn 100% là vi phạm luật".

Viết ra những chuyện trên tôi tự hỏi không biết các đồng chí lãnh đạo cỡ VIP có biết chuyện quyền lực của mình bị ăn theo không? Nếu biết thì thái độ của các đồng chí ấy như thế nào? lờ đi hay kiên quyết ngăn cấm? Tự hỏi rồi tôi lại tự trả lời: Chắc chủ yếu là lờ đi. Nếu kiên quyết ngăn cấm thì những chuyện như thế đã không trở thành hiện tượng không hiếm trong xã hội ta hiện nay. □